

KẾ HOẠCH

triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Căn cứ Quyết định số 234-QĐ/BTCTW, ngày 13/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng;
- Căn cứ Kế hoạch số 29-KH/BTCTW, ngày 15/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương và ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030;
- Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị (gọi tắt là Kế hoạch 05 của Ban Chỉ đạo Trung ương);
- Căn cứ Kế hoạch số 16-KH/BCĐ, ngày 16/7/2026 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ngành tổ chức xây dựng Đảng về triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng (gọi tắt là Kế hoạch 16 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ngành tổ chức xây dựng Đảng);
- Căn cứ Kế hoạch số 39-KH/TU, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Lâm Đồng năm 2026;
- Căn cứ Kế hoạch số 14-KH/BTCTU, ngày 20/3/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án chuyển đổi số trong Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh năm 2026;
- Căn cứ Kế hoạch 19-KH/BTCTU, ngày 21/5/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030;

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ngành tổ chức xây dựng Đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh; tập trung tổ chức triển

khai các nhiệm vụ Ban Tổ chức Tỉnh ủy được giao theo Kế hoạch 16 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ngành tổ chức xây dựng Đảng... tạo chuyển biến thực chất trong 100 ngày.

b) Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và điều hành của ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng trên nền tảng dữ liệu số; chuyển đổi căn bản từ quản lý hồ sơ giấy sang quản trị dữ liệu và quy trình số; hình thành phương thức điều hành dựa trên dữ liệu thời gian thực, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, kiểm tra, giám sát và ra quyết định trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

c) Hoàn thiện các điều kiện nền tảng để triển khai Hệ thống thông tin (HTTT) lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng (TCXDĐ) vận hành thống nhất, liên thông, an toàn, có khả năng mở rộng.

d) Đẩy mạnh số hóa toàn diện dữ liệu, hồ sơ, quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; giảm tối đa việc nhập liệu trùng lặp, tổng hợp báo cáo thủ công và sử dụng hồ sơ giấy; từng bước hình thành môi trường làm việc số thống nhất trong toàn Ngành.

e) Các mục tiêu của Chiến dịch được lượng hóa bằng các chỉ tiêu, sản phẩm đầu ra và chỉ số đánh giá kết quả (KPI) cụ thể; kết quả thực hiện được theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên trên hệ thống Dashboard (bảng chỉ số điều hành) và các minh chứng điện tử nhằm bảo đảm đánh giá khách quan, minh bạch và thực chất.

f) Chiến dịch 100 ngày phải tạo được chuyển biến rõ rệt, thực chất và có thể đo lường được trong toàn ngành TCXDĐ, với các kết quả trọng tâm: dữ liệu sạch hơn, được chuẩn hóa, làm giàu và đồng bộ; quy trình rõ hơn, được rà soát, chuẩn hóa và thống nhất trong tổ chức thực hiện; các phân hệ vận hành hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành và khai thác dữ liệu.

2. Yêu cầu

a) Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; xuyên suốt từ giao việc, tổ chức thực hiện, kiểm tra, nghiệm thu đến đánh giá kết quả.

b) Các nhiệm vụ được triển khai song song nhưng không chồng chéo; các nhiệm vụ cần phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh và các cơ quan liên quan về bảo mật, tài chính thì phải xác định rõ đầu mối và sản phẩm phối hợp.

c) Dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; việc làm sạch, chuẩn hóa phải gắn với trách nhiệm của đơn vị chủ quản dữ liệu và đơn vị cập nhật dữ liệu.

d) Triển khai thực hiện tốt tài liệu hướng dẫn và tham dự đầy đủ các hội nghị tập huấn mỗi phân hệ, mỗi nội dung số hóa, mỗi thủ tục hành chính (TTHC) điện tử do Ban Tổ chức Trung ương ban hành; kịp thời phản hồi những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Không số hóa hình thức, mọi nhiệm vụ phải có sản phẩm vận hành thật, người dùng thật, dữ liệu thật, có tiêu chí nghiệm thu và cơ chế duy trì sau 100 ngày.

e) Cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Ngành Tổ chức xây

dựng Đảng. Báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, minh chứng điện tử, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có) và kiến nghị, đề xuất.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi

Tập trung vào các nhiệm vụ trong theo Kế hoạch 16 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ngành tổ chức xây dựng Đảng (*Sổ tay đảng viên điện tử; dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; TTHC của Đảng trên môi trường điện tử; nội dung đánh giá, xếp loại theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu*) và các nhiệm vụ trọng tâm thuộc Kế hoạch tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương, của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng và ngành TCXDĐ năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 (*Hồ sơ cán bộ; tổ chức bộ máy (TCBM), biên chế, vị trí việc làm (VTVL); hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ (BVCTNB); nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ; số hóa hồ sơ nghiệp vụ; tài chính, AI*).

2. Đối tượng áp dụng

Các phòng, văn phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy; ban xây dựng đảng (ban tổ chức) các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Thời gian thực hiện

Chiến dịch thực hiện trong 100 ngày làm việc, từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ SẢN PHẨM CHỦ YẾU

STT	Nhóm mục tiêu	Chỉ tiêu/sản phẩm chủ yếu	Mốc thời gian	Văn bản giao nhiệm vụ
1	Thẻ chế dữ liệu	Triển khai quán triệt và thực hiện Quyết định Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực TCXDĐ.	Sau 31/8/2026	Kế hoạch 16-KH/BCĐ
2	Sổ tay đảng viên điện tử	Triển khai thực hiện các chức năng mới của Sổ tay đảng viên điện tử	Từ 01/12/2026	Kế hoạch số 22-KH/BTCTU
3	Dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên	Triển khai chuẩn hóa, làm sạch, đối soát và đồng bộ dữ liệu (Tối thiểu 98% dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên được làm sạch); dữ liệu đủ điều kiện phục vụ Sổ tay đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng.	Hoàn thành trước 10/11/2026	Kế hoạch số 22-KH/BTCTU
4	Các phân hệ/CSDL nghiệp vụ	Triển khai quán triệt và thực hiện các phân hệ CSDL cán bộ; TCBM, biên chế, VTVL; BVCTNB; nghiên cứu khoa	Sau 15/9/2026	Kế hoạch số 22-KH/BTCTU

STT	Nhóm mục tiêu	Chỉ tiêu/sản phẩm chủ yếu	Mốc thời gian	Văn bản giao nhiệm vụ
		học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ.		
5	Số hóa hồ sơ nghiệp vụ	Triển khai thực hiện tài liệu hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ BVCTNB (xác định danh mục hồ sơ cần số hóa, quy trình số hóa).	Sau 31/8/2026	Kế hoạch 16-KH/BCĐ
6	TTHC của Đảng trên môi trường điện tử	Triển khai 03 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử sau khi BTCTW phối hợp với VPTW rà soát, tái cấu trúc các TTHC và hoàn thiện yêu cầu nghiệp vụ	Sau 30/09/2026	Kế hoạch 16-KH/BCĐ
7	Nâng cao ứng dụng AI trong công việc	Tham dự các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong xử lý công việc	Theo lịch cụ thể của BTCTW	Kế hoạch 16-KH/BCĐ
8	Nội dung đánh giá, xếp loại theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu (<i>sửa Quy định 255-QĐ/TU</i>)	Hoàn thành trước 05/11/2026	Kế hoạch 16-KH/BCĐ Kế hoạch số 22-KH/BTCTU
9	Điều hành Chiến dịch	cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Ngành Tổ chức xây dựng Đảng	Duy trì đến 30/11/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW Kế hoạch 16-KH/BCĐ

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhóm điều hành, thể chế

- Lãnh đạo Ban, trưởng các phòng, văn phòng (*gọi tắt là trưởng các phòng*) thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Trưởng Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy các xã, phường; Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Đặc khu Phú Quý; Lãnh đạo Phòng Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức thuộc Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Lãnh đạo Phòng Tổ chức Cán bộ, Đội quản lý cán bộ thuộc Phòng Tổ chức Cán bộ, Công an tỉnh (*gọi tắt là trưởng ban xây dựng đảng*) phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh và người làm công tác Tổ chức xây dựng Đảng hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và tích cực

triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Lâm Đồng.

- Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy: (1) Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành TCXDĐ tỉnh; phân công nhiệm vụ theo “**6 rõ - 1 xuyên suốt**”¹. Thời hạn hoàn thành chậm nhất ngày 22/7/2026. (2) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc nhắc nhở các trưởng phòng trong việc chỉnh lý tài liệu, số hóa hồ sơ cán bộ, TCBM, biên chế, VTVL; hồ sơ BVCTNB; nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ; số hóa hồ sơ nghiệp vụ; tài chính, AI theo đảm bảo chất lượng và lộ trình của Ban Tổ chức Trung ương.

2. Nhóm quy trình số

Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên chủ trì, phối hợp với Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ban xây dựng đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (*trừ công an tỉnh, quân sự tỉnh*) triển khai thực hiện các chức năng mới Sổ tay đảng viên điện tử gồm khai báo, cập nhật, chỉnh sửa thông tin đảng viên; thẻ đảng viên điện tử; huy hiệu Đảng; miễn công tác và sinh hoạt đảng; phiếu báo đảng viên từ trần; tin tức, sự kiện; tích hợp TTHC của Đảng trên môi trường điện tử (*sau khi Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Văn phòng Trung ương phát triển, mở rộng các chức năng*). Sổ tay đảng viên điện tử được kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu thống nhất với Cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên. Thời hạn triển khai thực hiện từ ngày 01/12/2026.

3. Nhóm dữ liệu số

Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên chủ trì, phối hợp với Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ban xây dựng đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức triển khai; làm giàu, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên (*sau khi Trung ương bổ sung chức năng theo dõi chất lượng dữ liệu; xác định rõ đơn vị chủ quản dữ liệu, đơn vị cập nhật dữ liệu, đơn vị khai thác dữ liệu và cơ chế kiểm tra định kỳ*). Dữ liệu đủ điều kiện phục vụ Sổ tay đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng. **Thời hạn hoàn thành 10/11/2026.**

4. Nhóm các phân hệ Hệ thống thông tin lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng

Các phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Tổ 57 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy triển khai đồng bộ các phân hệ CSDL cán bộ; tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; bảo vệ chính trị nội bộ; nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ; phân công 01 đồng chí lãnh đạo phòng và 01 chuyên viên triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ, danh mục dữ liệu, phân quyền, tài liệu hướng dẫn, tham dự các lớp tập huấn do Ban Tổ chức Trung ương tổ chức. **Thời hạn triển khai sau ngày 15/9/2026.**

5. Nhóm số hóa hồ sơ nghiệp vụ

Các phòng thuộc Ban chủ trì, phối hợp với Tổ 57 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy triển khai thực hiện hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ; rà soát,

¹ **6 rõ:** Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; **01 xuyên suốt:** Xuyên suốt từ giao việc, tổ chức thực hiện, kiểm tra, nghiệm thu đến đánh giá kết quả.

chỉnh lý danh mục thành phần hồ sơ cần số hóa và tiến hành số hóa. **Thời hạn hoàn thành trước ngày 30/10/2026.**

6. Nhóm thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử

Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ban xây dựng đảng triển khai thực hiện 04 thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử sau khi Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thành rà soát, tái cấu trúc các TTHC của Đảng theo Quy định số 338-QĐ/TW, ngày 09/7/2025 của Ban Bí thư, bảo đảm dữ liệu làm trung tâm, giảm thời gian xử lý, giảm thành phần hồ sơ, giảm thao tác nhập liệu và không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu dùng chung. **Thời gian thực hiện sau ngày 30/9/2026.**

7. Nhóm AI trong công việc

- Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp với Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Viettel Lâm Đồng tổ chức hội nghị tập huấn Viettel notebook AI nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng số cho toàn thể cán bộ, công chức cơ quan (**đã tổ chức ngày 10/7/2026**).

- Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp với Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu lãnh đạo Ban tham dự các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong xử lý công việc do Ban Tổ chức Trung ương tổ chức. **Thời gian thực hiện theo lịch của Ban Tổ chức Trung ương.**

8. Nhóm tài chính, giải ngân, kỷ luật thực thi

- Văn phòng Ban: Trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn kinh phí chỉnh lý, số hóa hồ sơ nghiệp vụ, Văn phòng Ban tham mưu phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy triển khai thực hiện. **Nhiệm vụ thực hiện thường xuyên.**

- Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên: Tham mưu lãnh đạo Ban xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu (*sửa Quy định 255-QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*). **Thời hạn hoàn thành 05/11/2026.**

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch trong toàn ngành TCXDĐ; bảo đảm đồng bộ thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

2. Các đồng chí Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc và chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện của các phòng chuyên môn được phân công phụ trách. Chỉ đạo kiểm tra chất lượng số hóa hồ sơ và làm sạch dữ liệu theo tuần, không để xảy ra tình trạng chậm tiến độ, không để xảy ra mất mát hồ sơ, thất thoát dữ liệu hoặc lộ, lọt thông tin.

3. Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì điều phối Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo tuần, báo cáo tháng và báo cáo tổng kết (*nếu có*) hoặc đột xuất khi có yêu cầu và tham mưu lãnh đạo Ban tổ chức hợp để đánh giá tiến độ triển khai các nhiệm vụ (*nếu cần thiết*); kịp thời tháo

gỡ khó khăn, vướng mắc của các phòng và cơ sở; báo cáo, đề xuất Ban Tổ chức Trung ương điều chỉnh một số nội dung chưa phù hợp.

- Theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo đúng quy định và lộ trình, thời gian thực hiện.

4. Các phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Văn phòng chủ trì, phối hợp với Tổ 57 cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức tập huấn và triển khai thực hiện Hệ thống quản lý và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (<https://btctu.dateh.online>) từ ngày 25/7/2026 gắn với đánh giá xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý và chuyên viên Ban Tổ chức Tỉnh ủy từ quý III/2026.

- Đồng chí trưởng phòng chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban, mà trực tiếp là đồng chí Phó Trưởng Ban phụ trách phòng và đồng chí Trưởng Ban về các nhiệm vụ, công việc do phòng mình thực hiện. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo phòng và 01 chuyên viên có trách nhiệm triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ, danh mục dữ liệu, tạo tài khoản và phân quyền khai thác, sử dụng; triển khai tài liệu hướng dẫn sử dụng trên lĩnh vực mình phụ trách (*sau các lớp tập huấn do Ban Tổ chức Trung ương tổ chức*). Tổng hợp báo cáo tuần, báo cáo tháng hoặc khi có yêu cầu về kết quả thực hiện.

- Có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard; báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, minh chứng điện tử, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có) và kiến nghị, đề xuất.

5. Ban xây dựng đảng (ban tổ chức) các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

5.1. Tham mưu ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu quả phù hợp với yêu cầu chung của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế.

- Bố trí nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, máy tính, máy quét (*scan*), thiết bị lưu trữ và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác số hóa gắn với thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng trong toàn bộ quá trình số hóa, lưu trữ, quản lý và khai thác hồ sơ; không để xảy ra mất mát hồ sơ, thất thoát dữ liệu hoặc lộ, lọt thông tin.

5.2. Ban xây dựng đảng (ban tổ chức) các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổ chức cập nhật, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu, số hóa hồ sơ tại địa phương, đơn vị; bảo đảm dữ liệu sống, đúng thực tế.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy cùng cấp khảo sát, đánh giá yêu cầu kỹ thuật, tình trạng đường truyền, trang thiết bị máy tính, máy quét, scan, thiết bị ký số, thiết bị USB lưu trữ của Ban Cơ yếu Chính phủ để phục vụ số hóa, chữ ký số. Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cùng cấp thực trạng trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, đồng thời đề xuất bố trí, mua sắm thiết bị phục vụ cho số hóa (*nhất là máy tính, máy quét, scan...*); đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp chữ ký số, thiết bị USB lưu trữ của Ban Cơ yếu Chính phủ,... để phục vụ

cho việc số hóa; đề nghị Công an tỉnh rà soát, kiểm tra an toàn thông tin đối với máy tính, máy quét. Ngoài ra, có thể trưng dụng thêm máy soạn thảo văn bản bí mật nhà nước của Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng cấp.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard; định kỳ báo cáo hằng tuần, hằng tháng hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, minh chứng điện tử; phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có) và kiến nghị, đề xuất.

7. Đánh giá kết quả thực hiện

Định kỳ đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện Chiến dịch đối với các phòng, văn phòng thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy; ban xây dựng đảng (ban tổ chức) các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và cá nhân được phân công chỉ đạo và cá nhân được phân công tham mưu thực hiện trên cơ sở dữ liệu số, chỉ số KPI và mức độ hoàn thành nhiệm vụ; kết quả đánh giá là căn cứ để xem xét thi đua, khen thưởng, kiểm điểm trách nhiệm và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển tiếp sau khi kết thúc Chiến dịch.

Trong quá trình thực hiện, những nội dung phát sinh, chưa phù hợp được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, bảo đảm mục tiêu cuối cùng là có sản phẩm cụ thể, vận hành thực chất, an toàn, thống nhất, có khả năng nhân rộng trong toàn Ngành.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Ban Chỉ đạo tỉnh (để b/c);
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban;
- Văn phòng Tỉnh ủy (phối hợp);
- BTVĐU Công an tỉnh (phối hợp);
- Tổ 57 cơ quan BTCTU;
- BTV các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ban Xây dựng Đảng, ban tổ chức các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu Văn phòng BTCTU.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Trần Văn Nam

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1.	Ban hành kế hoạch; phân công 6 rõ - 1 xuyên suốt	- Đơn vị: Tổ 57 cơ quan BTCTU - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	Các phòng	Kế hoạch; bảng phân công	Trước 22/7/2026
2.	Triển khai quán triệt và thực hiện Quyết định Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực TCXDD.	- Đơn vị: Các phòng thuộc BTCTU - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Hữu Toàn	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu; tài liệu API và điều kiện sử dụng.	Sau 31/8/2026
3.	Triển khai thực hiện các chức năng mới của Sổ tay đảng viên điện tử sau khi BTCTW phối hợp với VPTW phát triển, mở rộng tính năng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử theo phê duyệt của Ban Bí thư, giai đoạn 1 gồm các tính năng: khai báo, cập nhật, chỉnh sửa thông tin đảng viên	- Đơn vị: Phòng TCD-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Hoàn thiện chức năng và tài liệu hướng dẫn cập nhật thông tin	Sau 31/8/2026
4.	Triển khai thực hiện các chức năng mới của Sổ tay đảng viên điện tử sau khi BTCTW phối hợp với VPTW phát triển, mở rộng tính năng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ theo phê duyệt của Ban Bí thư, giai đoạn 2 : các tính năng còn lại.	- Đơn vị: Phòng TCD-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Hoàn thiện các chức năng được nâng cấp đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ	Từ 01/12/2026
5.	Triển khai thực hiện chức năng theo dõi chất lượng dữ liệu đảng viên trên CSDL tổ chức đảng, đảng viên (sau bổ sung)	- Đơn vị: Phòng TCD-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Hoàn thiện chức năng theo dõi tỷ lệ chuẩn hóa dữ liệu (đôn đốc xử lý các sai sót, trùng lặp hoặc thiếu hụt).	Sau 31/8/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
6.	Tổ chức triển khai làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên.	- Đơn vị: Phòng TCD-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành công văn chỉ đạo triển khai thực hiện. - Ban hành văn bản của Ban Tổ chức Tỉnh ủy để các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; ban xây dựng đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy - Tối thiểu 98% dữ liệu được chuẩn hóa, làm sạch, đối soát, đồng bộ. Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	Trước 10/11/2026
7.	Phối hợp triển khai 04 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử	- Đơn vị: Phòng TCD-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Rà soát, đề xuất phương án điều chỉnh, tối ưu quy trình nghiệp vụ đối với 03 TTHC thuộc phạm vi của Ban Tổ chức Trung ương	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
8.	Phối hợp tổ chức triển khai phân hệ CSDL cán bộ.	- Đơn vị: Phòng TC-CB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 - Các BXDD	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
9.	Phối hợp triển khai thực hiện phân hệ CSDL Tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm	- Đơn vị: Phòng Tổ chức - Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình của Trung ương
10.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL bảo vệ chính trị nội bộ.	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Hữu Thành	- Tổ 57 - Các BXDD	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
11.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Vũ Quang Lâm	- Tổ 57 - Các BXDD	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
12.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL sức khỏe cán bộ, kết nối cơ sở y tế được giao nhiệm vụ.	- Đơn vị: Văn phòng - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Hữu Toàn	- Tổ 57 - Các BXDD - Sở Y tế - Các BVĐK tỉnh	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
13.	Tổ chức triển khai thực hiện phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Vũ Quang Lâm	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
14.	Rà soát, xác định danh mục, thành phần hồ sơ cán bộ cần số hóa	- Đơn vị: Phòng Tổ chức - Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Danh mục, thành phần hồ sơ cán bộ cần số hóa	Trước 20/8/2026
	Rà soát, xác định danh mục, thành phần hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ cần số hóa	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Hữu Thành	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Danh mục, thành phần hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ cần số hóa	Trước 20/8/2026
	Triển khai thực hiện tài liệu hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ.	- Đơn vị: Phòng Tổ chức - Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Văn bản triển khai	Sau 31/8/2026
	Triển khai thực hiện tài liệu hướng dẫn số hóa hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ.	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Hữu Thành	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Văn bản triển khai	Sau 31/8/2026
15.	Tham dự các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong công việc.	- Đơn vị: Văn phòng Ban; Tổ 57 - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 cơ quan - BXDD	Dự tập huấn, áp dụng có hiệu quả trong công việc	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
16.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ đảng viên	- Đơn vị: Phòng TCĐ-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Phạm Ngọc Hà	- Tổ 57 - Các BXDD	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang/số mét...)	Theo Kế hoạch 30-KH/BTCTU

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
17.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ cán bộ.	- Đơn vị: Phòng Tổ chức - Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Tổ 57 - Các BXDD	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang/số mét...)	Theo hướng dẫn của BTCTW
18.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ.	- Đơn vị: Phòng BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Hữu Thành	- Tổ 57 - Các BXDD	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang/số mét...)	Theo hướng dẫn của BTCTW
19.	Tham mưu xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu	- Đơn vị: Phòng TCĐ-ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Nguyễn Văn Dũng	- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu (<i>sửa Quy định 255-QĐ/TU, ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy</i>).	Trước 05/11/2026
20.	Tổng hợp báo cáo tổng kết Chiến dịch	- Đơn vị: Tổ 57 - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trần Văn Nam	- Các phòng - Ban XDĐ	Báo cáo tổng kết	25/11/2026

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BAN XÂY DỰNG ĐẢNG CÁC ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH ỦY

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1.	Tổ chức triển khai Kế hoạch của BTCTU	Văn bản triển khai	Chậm nhất 25/7/2026
2.	Tổ chức triển khai làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên tại địa phương	Tối thiểu 98% dữ liệu được chuẩn hóa, làm sạch, đối soát, đồng bộ. Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	Trước 10/11/2026
3.	Phối hợp tổ chức triển khai 04 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
4.	Phối hợp tổ chức triển khai phân hệ CSDL cán bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
5.	Phối hợp tổ chức triển khai phân hệ CSDL Tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
6.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL bảo vệ chính trị nội bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
7.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
8.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL sức khỏe cán bộ, kết nối cơ sở y tế được giao nhiệm vụ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
9.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ đảng viên	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang / số mét...)	Theo Kế hoạch 30-KH/BTCTU
10.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ.	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang / số mét...)	Theo lộ trình của tỉnh
11.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ.	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang / số mét...)	Theo lộ trình của tỉnh
11.	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Báo cáo	Trước 22/11/2026

